

**KẾ HOẠCH  
Xây dựng Chính quyền điện tử thị xã Ba Đồn năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Bình; UBND thị xã xây dựng Kế hoạch xây dựng Chính quyền điện tử thị xã Ba Đồn năm 2021, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ NĂM 2020**

**1. Về hạ tầng kỹ thuật**

Các phòng, ban, đơn vị cấp thị xã, UBND các xã, phường đã chú trọng đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước và từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng tiến tới xây dựng chính quyền điện tử.

100% CB,CC,VC và các phòng, ban đã trang bị máy tính xách tay, máy tính để bàn, máy in, máy photocopy, các thiết bị khác phục vụ cho công việc hàng ngày.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông thị xã được nâng cấp mở rộng hiện đại, an toàn, đảm bảo triển khai hiệu quả các hệ thống dùng chung, các CSDL của thị xã, của ngành và lĩnh vực. Dần hoàn thiện hạ tầng viễn thông băng rộng, đảm bảo chất lượng đường truyền Internet phục vụ ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan nhà nước. Đầu tư, nâng cấp bảo trì hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật; xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan nhà nước.

**1. Kết quả ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

Trong năm 2020, mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước thị xã đã được quan tâm triển khai thực hiện, cụ thể:

Công tác gửi, nhận văn bản điện tử được lãnh đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường quan tâm thực hiện. Tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử cấp thị đến nay đạt 100%, cấp xã, phường đạt 97%. Việc ứng dụng các phần mềm vào quản lý điều hành để phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ và phục vụ công tác khác được triển khai đồng bộ từ thị xã đến cơ sở.

Hoạt động của Trang thông tin điện tử thị xã được duy trì ổn định, góp phần nâng cao sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân thị xã trong công tác quản lý, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp truy cập vào Trang thông tin điện tử thị xã để khai thác thông tin.

Năm 2020, Ủy ban nhân dân thị xã tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh và thị xã, giúp triển khai chính sách nhanh gọn, tiết kiệm chi phí đi lại, chi phí sinh hoạt và giảm thiểu thời gian hội họp góp phần trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid- 19. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin được các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND thị xã ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước thị xã. Tuy nhiên, hiện nay việc sử dụng các phần mềm diệt virus có bản quyền của một số cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường vẫn còn hạn chế, chưa sử dụng nhiều các phần mềm diệt virus để bảo vệ dữ liệu, an toàn bảo mật, an ninh thông tin mạng tại các cơ quan, đơn vị.

Đến nay 100% các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, phường đã triển khai ký số văn bản; 100% cán bộ, công chức cấp thị xã, 100% cán bộ, công chức cấp xã, phường được trang bị hộp thư điện tử công vụ tạo điều kiện thuận lợi cho việc xử lý công việc trên môi trường mạng.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị được UBND thị xã quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Trong năm 2020, UBND thị xã tổ chức 02 lớp tập huấn về nâng cấp quản lý và sử dụng phần mềm QLVB&ĐH, chữ ký số, 01 lớp tập huấn kiểm soát TTHC, 01 lớp hệ thống chất lượng ISO 9001:2015.

Thực hiện triển khai nhân rộng và nâng cao hiệu quả ứng dụng các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh: Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Trang thông tin điện tử; Thư điện tử công vụ; Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; Quản lý hồ sơ và đánh giá, phân loại CCVC và một số phần mềm chuyên ngành khác.

Các phần mềm dùng chung: Hệ thống phần mềm báo cáo trực tuyến; Hệ thống theo dõi sự chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; công tác thi đua khen thưởng, quản lý hộ tịch, quản lý dân cư, lưu trú... được sử dụng hiệu quả.

Thực hiện thống nhất, đồng bộ các phần mềm như: phần mềm kế toán, quản lý tài sản, cơ sở vật chất... thành phần mềm dùng chung.

Triển khai ứng dụng hiệu quả Hệ Quản lý văn bản và điều hành, ký số, số hóa phục vụ trong công tác trao đổi, quản lý văn bản điện tử trong các cơ quan hành chính nhà nước.

### **3. Tồn tại, hạn chế**

Hạ tầng CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử còn thiếu và yếu; máy tính cũ, máy scan tốc độ chậm, cấu hình thấp chiếm tỷ lệ khá cao (đặc biệt là ở các xã, phường) cần được quan tâm đầu tư nâng cấp.

Trình độ về CNTT của cán bộ, công chức còn chưa đồng đều, một số chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển CNTT trong giai đoạn hiện nay. Kinh phí đầu tư cho phát triển CNTT tuy đã được quan tâm nhưng vẫn còn hạn chế. Một số phần mềm dùng chung đang còn một số sai sót, tốc độ truy cập còn chậm gây khó khăn trong quá trình ứng dụng và thực hiện.

Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 để phục vụ doanh nghiệp và người dân trong việc giải quyết thủ tục hành chính còn ít, Trang thông tin điện tử cấp xã, phường đã được bàn giao nhưng hoạt động chưa hiệu quả.

Việc sử dụng hộp thư điện tử công vụ còn hạn chế, tình trạng sử dụng thư điện tử gmail cá nhân để trao đổi văn bản còn phổ biến.

## **II. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ NĂM 2021**

### **1. Nhiệm vụ chung và các chỉ tiêu chủ yếu**

- Tiếp tục duy trì và vận hành các trang thiết bị CNTT hiện có, chủ động bổ sung, củng cố hệ thống máy tính, mạng Internet đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ ứng dụng CNTT; đảm bảo tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức cấp xã, phường đạt tỷ lệ 1/1.

- Ứng dụng CNTT trong các ngành, các lĩnh vực trọng điểm, xây dựng các hệ thống thông tin, từng bước hình thành và phát triển chính quyền điện tử, gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý và điều hành bộ máy hành chính Nhà nước ở thị xã.

- 100% cơ quan, đơn vị nhà nước từ cấp thị xã đến cấp xã, phường khai thác và sử dụng triệt để có hiệu quả hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo kết nối liên thông 4 cấp; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử; trên 95% văn bản trao đổi trên môi trường mạng sử dụng chữ ký số.

- Duy trì ổn định hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cấp tỉnh đến cấp thị, từng bước triển khai hội nghị trực tuyến cấp thị đến cấp xã, phường.

- Trên cơ sở hệ thống một cửa điện tử tích hợp công dịch vụ công của tỉnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã; sử dụng biên lai điện tử và thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, trên 50% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Trên 90% cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội.

- 100% số lượng các gói thầu chào hàng cạnh tranh, gói thầu quy mô nhỏ, đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức có chứng chỉ tin học và sử dụng thành thạo máy vi tính, cũng như khai thác các phần mềm ứng dụng vào phục vụ công việc chuyên môn đạt trên 90%.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

### **2.1. Phát triển hạ tầng CNTT**

- Các cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì vận hành các trang thiết bị CNTT hiện có, chủ động bổ sung, củng cố trang thiết bị CNTT (máy tính, máy in, máy scan...) nhằm đáp ứng được yêu cầu ứng dụng CNTT trong các cơ quan, đơn vị đồng thời coi trọng việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND thị xã ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước thị xã.

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, đồng bộ, đảm bảo khả năng kết nối liên thông giữa các cấp, các ngành. Củng cố và nâng cấp hệ thống mạng, máy tính, đảm bảo trên 90% cán bộ, công chức từ cấp thị xã đến cấp xã, phường thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử và làm việc trên môi trường mạng.

### **2.2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Tiếp nhận, vận hành có hiệu quả các phần mềm dùng chung, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại từ thị xã đến xã, phường sử dụng hệ thống phần mềm một cửa hiệu quả, đảm bảo tất cả các thủ tục xuất hiện tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả từ thị xã đến xã, phường được nhập và xử lý trên hệ thống. Thường xuyên cập nhật kịp thời dịch vụ công trực tuyến của thị xã; chuẩn hóa, thống nhất sử dụng một hệ thống phần mềm một cửa điện tử liên thông 3 cấp (tỉnh, thị xã, xã) để giải quyết TTHC.

- Thực hiện tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ quản lý hành chính, trọng tâm là các lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, giao thông, xây dựng, nông nghiệp, tài nguyên và môi trường, công thương, tư pháp, nội vụ... đã được Trung ương, tỉnh đầu tư xây dựng.

- Rà soát, cập nhật Cơ sở dữ liệu (CSDL) nền để kết nối với tỉnh (CSDL bản đồ về đất đai, tài nguyên, xây dựng...; CSDL cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức hành chính; CSDL thủ tục hành chính công...) bảo đảm các yêu cầu đồng nhất, đồng bộ, liên thông và phát triển bền vững. Tiếp tục triển khai, cung cấp hệ thống thông tin và CSDL trọng điểm trong các cơ quan đảng.

- 100% các cơ quan, ban, ngành, đơn vị thị xã và UBND các xã, phường sử dụng hòm thư công vụ, phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành để gửi, nhận văn bản, trao đổi, xử lý công việc trên môi trường mạng; 100% văn bản phát hành (trừ

văn bản mật) được sử dụng chữ ký số của tổ chức và 100% văn bản của lãnh đạo cơ quan, đơn vị sử dụng chữ ký số văn bản điện tử.

- Ứng dụng phát triển phần mềm tiếp dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư, giải quyết KN-TC; tiếp tục cập nhật CSDL trên phần mềm đăng ký và quản lý Hộ tịch.

### **2.3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Duy trì thực hiện tốt việc vận hành, quản lý, cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử thị xã theo Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành quy chế quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình và các trang thông tin điện tử thành phần.

- Tăng cường đưa các thông tin chỉ đạo điều hành của Thường trực Thị ủy, HĐND và UBND thị xã, các văn bản quy phạm pháp luật, thông tin về dự án, đầu tư, chiến lược, quy hoạch... lên Trang thông tin điện tử của thị xã.

- Khuyến khích, đề cao sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong hoạt động của cơ quan nhà nước bằng cách nâng cao hiệu quả hoạt động Trang thông tin điện tử của thị xã qua kênh tiếp nhận ý kiến góp ý, thông tin phản hồi của người dân trên môi trường mạng.

- Thủ tục hành chính được tiếp nhận trên phần mềm đạt 100% số việc phát sinh tại bộ phận một cửa; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục; tạo điều kiện thuận lợi nhất để tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp.

### **2.4. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường bố trí phần kinh phí tự chủ trang bị phần mềm diệt virus, Windows có bản quyền theo kế hoạch; đảm bảo 85% máy tính được cài đặt phần mềm virus có bản quyền; mua thêm ổ cứng dung lượng lớn để định kỳ sao lưu các dữ liệu hồ sơ, văn bản quan trọng đảm bảo an ninh thông tin và bảo mật dữ liệu.

- Tiếp tục đầu tư về thiết bị và nguồn nhân lực bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống mạng, các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phân công cán bộ, công chức phụ trách Trang thông tin điện tử.

### **2.5. Phát triển nguồn nhân lực đảm bảo cho ứng dụng CNTT**

- Chú trọng tuyển dụng, bồi thường kiến thức CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp thị xã, cấp xã. Tổ chức từ 01 - 02 lớp bồi dưỡng nâng cao cho cán bộ phụ trách CNTT cấp xã, phường sử dụng thành thạo các kỹ năng sử dụng máy tính để có thể khắc phục, xử lý sự cố máy tính; 01- 02 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho cơ sở.

- Thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về CNTT do tỉnh tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng và triển khai công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng HĐND&UBND thị xã**

Chủ trì phối hợp với phòng chuyên môn rà soát các TTHC thực hiện tại Một cửa thị xã, trên cơ sở đó đánh giá sự cần thiết và mức độ hoạt động của bộ phận một cửa để đưa các TTHC vào thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử.

Tăng cường công tác chỉ đạo đảm bảo tiếp nhận, vận hành tốt Trang thông tin điện tử, hệ thống một cửa điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc sử dụng phần mềm Hệ thống QLVB&ĐH. Chủ trì phối hợp với Phòng VH&TT quản lý, duy trì vận hành các phần mềm dùng chung, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt. Tham mưu triển khai Hội nghị trực tuyến của UBND thị xã với các xã, phường.

#### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã**

Tham mưu cho Lãnh đạo UBND thị xã trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, đánh giá kết quả thực hiện.

Căn cứ từng nội dung của Kế hoạch, tham mưu cho UBND thị xã ban hành các văn bản chỉ đạo đến các cấp, các ngành tổ chức thực hiện.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn thị xã. Chủ động thu thập thông tin, tổng hợp báo cáo, đánh giá mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin theo sự chỉ đạo của thị xã và tỉnh; chủ động phối hợp tổ chức việc kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện theo kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, báo cáo UBND thị xã để có biện pháp xử lý kịp thời.

Thường xuyên kiểm tra, tổng hợp việc gửi/nhận văn bản điện tử trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc của tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường. Định kỳ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện của từng cơ quan, đơn vị để tổng hợp gửi Sở Thông tin - Truyền thông và lãnh đạo UBND thị xã.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND thị xã, Phòng Nội vụ, Trung tâm CNTT-TT, Sở TT-TT tổ chức các lớp tập huấn kiến thức CNTT, ứng dụng các phần mềm dùng chung đặc biệt là phần mềm QLVB&ĐH, sử dụng chữ ký số... cho cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị cấp thị, cấp xã, phường.

#### **3. Phòng Nội vụ thị xã**

Phối hợp với Phòng VH&TT rà soát trình độ CNTT của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ thị xã đến xã, phường; từ đó tham mưu UBND thị xã cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng để đạt yêu cầu về trình độ theo quy định.

Tiếp tục chỉ đạo cập nhật phần mềm quản lý CB, CC, VC; phần mềm đánh giá chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của tỉnh.

Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về CNTT đặc biệt là việc triển khai các phần mềm dùng chung như: Thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý CB, CC, VC...

#### **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã**

Tham mưu cho UBND thị xã quy định mức chi ngân sách cho sự nghiệp ứng dụng và phát triển CNTT theo quy định tại Điều 63 Luật Công nghệ thông tin; bố trí kinh phí sự nghiệp cho các nhiệm vụ ứng dụng, phát triển CNTT.

Tham mưu UBND thị xã lập dự toán kinh phí hoạt động ứng dụng CNTT trình HĐND thị xã thông qua. Đánh giá về việc sử dụng kinh phí của kế hoạch ứng dụng CNTT đúng mục đích, có hiệu quả và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành về tài chính.

#### **5. Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã**

Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT của ngành, trên cơ sở sử dụng CNTT để hỗ trợ quá trình đổi mới dạy và học sát với điều kiện thực tế của thị xã. Triển khai có hiệu quả phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành đến các đơn vị trường học trên toàn thị xã.

#### **6. Đài Truyền thanh - Truyền hình thị xã**

Tiếp tục duy trì, nâng cấp hoạt động Đài Truyền thanh - Truyền hình thị xã, đăng tải đầy đủ, chính xác, phản ánh kịp thời các tin, bài về các hoạt động, các nhiệm vụ chính trị của thị xã trên Trang thông tin điện tử của đài.

Tăng cường tuyên truyền để đông đảo nhân dân biết, tham gia giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công ích nhằm tạo điều kiện thuận lợi và tiết kiệm chi phí, thời gian cho người đến trong việc thực hiện các thủ tục hành chính theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên sóng của Đài Truyền thanh – Truyền hình thị xã.

#### **7. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã, phường**

Cụ thể hóa các nội dung Kế hoạch này đồng thời chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND thị xã; Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai, ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục bố trí, đầu tư kinh phí mua sắm thêm máy tính, đảm bảo tỷ lệ 01 máy tính/01 cán bộ, công chức từ thị xã đến xã, phường; nâng cấp các phần mềm máy tính, máy scan, đầu tư phần mềm diệt virus có bản quyền, ổ cứng có dung lượng lớn để sao lưu dữ liệu,... cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức CNTT do thị xã, tỉnh tổ chức.

Tiếp tục đầu tư lắp đặt hệ thống camera an ninh tại trụ sở, vận động nhân dân lắp đặt camera tại gia đình và tại các thôn, khu phố, đặc biệt là những thôn, khu phố phức tạp về an ninh trật tự.

### **8. Các Doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn thị xã**

Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn, an ninh mạng trên địa bàn, duy trì thông tin liên lạc trong mọi điều kiện. Nhanh chóng khắc phục các sự cố mạng tiếp tục thay thế đường truyền cáp quang đến vị trí các cơ quan, đơn vị, đáp ứng nhiệm vụ phát triển CNTT và xây dựng chính quyền điện tử thị xã.

Trên cơ sở Kế hoạch xây dựng Chính quyền điện tử của thị xã, UBND thị xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường trực tiếp chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện của đơn vị mình. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã) trước ngày 10/12 hàng năm.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Mặt trận và các đoàn thể thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, phường
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đoàn Minh Thọ**